TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử sự án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 về Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1992; CCCD số 001192006xxx

Địa chỉ: Khu X, xã Hoài Đ, thành phố Hà Nội. (Trước đây là Khu X, thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội).

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; CCCD số 001096011xxx

Địa chỉ: Khu X, xã Hoài Đ, thành phố Hà Nội. (Trước đây là Khu X, thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C kết hôn ngày 05/4/2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội. Quá trình sinh sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều xung đột trong sinh hoạt vợ chồng (về tình cảm, về kinh tế và không còn tôn trọng nhau...) vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai, kinh tế của ai người đó quản lý.... Chị Y và anh C đều xác định trong cuộc sống chung đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C xác định

có bốn con chung là cháu Nguyễn Hoàng Diệu A, sinh ngày 12/02/2016, cháu Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 22/3/2018, cháu Nguyễn Hoàng Diệu V, sinh ngày 08/02/2023, cháu Nguyễn Hoàng Tuấn Kh, sinh ngày 01/10/2024. Khi ly hôn chị Y và anh C thỏa thuận chị Y nuôi cháu Nguyễn Hoàng Diệu A và cháu Nguyễn Hoàng Anh T, anh C nuôi cháu Nguyễn Hoàng Diệu V, cháu Nguyễn Hoàng Tuấn Kh cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Y tự nguyện chịu toàn bộ số tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C xác định có bốn con chung là cháu Nguyễn Hoàng Diệu A, sinh ngày 12/02/2016, cháu Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 22/3/2018, cháu Nguyễn Hoàng Diệu V, sinh ngày 08/02/2023, cháu Nguyễn Hoàng Tuấn Kh, sinh ngày 01/10/2024. Khi ly hôn chị Y và anh C thỏa thuận chị Y nuôi cháu Nguyễn Hoàng Diệu A và cháu Nguyễn Hoàng Anh T, anh C nuôi cháu Nguyễn Hoàng Diệu V, cháu Nguyễn Hoàng Tuấn Kh cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn C đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Hồng Y tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000659 ngày 10/01/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội
- UBND xã Hoài Đ (ĐKKH 18/2016, ngày 05/4/2016 của UBND thị trấn T, huyện H cũ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Tuân